**VĂN 9 – THỜI GIAN 90 PHÚT – HÌNH THỨC 100% TL**

**I/ ĐỌC – HIỂU (6,0 ĐIỂM)**

***Cho ngữ đoạn/ văn bản ngoài SGK và hỏi 5 đến 6 câu:***

**Câu 1.** Hỏi về thể loại hoặc chủ đề của ngữ đoạn. 1,0 điểm

**Câu 2.** Tìm hình ảnh hoặc tìm chi tiết có trên ngữ đoạn. 1,0 điểm

**Câu 3.** Hỏi về ý nghĩa của hình ảnh, chi tiết vừa tìm được trên ngữ đoạn hoặc có trên ngữ đoạn. 1,0 điểm

**Câu 4.** Hỏi kiến thức tiếng Việt: Khởi ngữ, các thành phần biệt lập, các phép liên kết câu. 1,0 điểm

**Câu 5.** Hỏi cảm nhận, suy nghĩ, bài học rút ra từ ngữ đoạn… Hoặc bày tỏ sự đồng tình hoăc không đồng tình và giải thích vì sao? Nhưng đối với câu hỏi này 2.0 điểm, không yêu cầu học sinh viết đoạn. Có thể yêu cầu học sinh trình bày ý kiến của bản thân từ 3 đến 5 câu hoặc 4 đến 6 câu. (Hs có thể liệt kê thành từ ý, câu hoặc muốn viết thành đoạn đều được.)

# II/ LÀM VĂN (4,0 ĐIỂM)

# Tạo lập văn bản (Viết thành bài văn hoàn chỉnh)

# Thể loại: Nghị luận văn học: Về tác phẩm truyện hoặc đoạn trích truyện.

# Nội dung: 3 truyện: (Làng, Lặng lẽ Sa Pa, Chiếc lược ngà.)

# Cụ thể 2 dạng đề:

# 1. Viết bài văn nghị luận trình bày cảm nhận/ suy nghĩ của em về nội dung của đoạn trích sau: (trích dẫn một đoạn trong 1 tác phẩm cụ thể).

# 2. Viết bài văn nghị luận trình bày cảm nhận/ suy nghĩ của em về nhân vật (Ông Hai, Anh thanh niên, bé Thu, ông Sáu) trong đoạn trích (trích dẫn một đoạn trong 1 tác phẩm cụ thể).

# ---------------------------------------------------------------------------------

**I/ ĐỌC – HIỂU (6,0 ĐIỂM)**

**Đề 1:**

 **Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*“Không ai có thể tránh khỏi nghịch cảnh của đời người. Vậy vào những lúc ấy, ta cần phải đối đãi ra sao*?*Nghịch cảnh là cái bẫy, nhưng nó không phải là cái bẫy đáng sợ nhất. Những người có thể đứng dậy trong nghịch cảnh mới là vĩ đại thật sự. Nghị lực xuất phát ra trong tình cảnh tuyệt vọng mới phát huy được sức mạnh nội tại tiềm ẩn trong con người.*

*Nếu không có loại phấn đấu này, người ta sẽ không bao giờ phát hiện được năng lực tiềm ẩn thật sự của mình. Con người nếu không gặp phải nghịch cảnh, sống vô cùng thoải mái, vô ưu, vô lo thì cũng chẳng bao giờ phát hiện ra khả năng tiềm ẩn thật sự bên trong của mình. Nếu muốn kiểm nghiệm phẩm cách của một người, cách tốt nhất là xem thái độ của anh ta trong nghịch cảnh ra sao. Thất bại cũng chính là cơ hội để ta bước đến một vị trí cao hơn. Điều mà bất cứ người thành công nào nhớ đến đầu tiên không phải là thành tựu mà là thất bại của họ. Những trải nghiệm đau khổ trong nghịch cảnh khiến họ tạc dạ, ghi lòng. Sở dĩ họ thành công được chính là bởi biết đối mặt và chinh phục nghịch cảnh.”*

 (Theo http://www.dkn.tv/van-hoa/vi-sao-nghich-canh-chinh-la-mon-qua-tuyet-voi-nhat-cuoc-song-danh-tang-ban.html)

1. Đoạn trích trên được viết theo thể văn nào? Vì sao em biết. **(1.0 điểm)**
2. Tìm trong đoạn trích một nhận định của người viết về nghịch cảnh? **(1.0 điểm)**
3. Theo tác giả nghịch cảnh có ý nghĩa gì đối với cuộc đời mỗi người? **(1.0 điểm)**

**d.** Tìm và gọi tên một phép liên kết có trong các câu văn sau: **(1.0 điểm)**

*Thất bại cũng chính là cơ hội để ta bước đến một vị trí cao hơn. Điều mà bất cứ người thành công nào nhớ đến đầu tiên không phải là thành tựu mà là thất bại của họ.*

1. Em có đồng ý với quan điểm:

 “***Con người nếu không gặp phải nghịch cảnh, sống vô cùng thoải mái, vô ưu, vô lo thì cũng chẳng bao giờ phát hiện ra khả năng tiềm ẩn thật sự bên trong của mình”***của tác giả không? Vì sao? **(2.0 điểm)**

**Đề 2:**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

          Hy vọng là một thứ rất tuyệt diệu. Hy vọng cong, xoắn, thỉnh thoảng nó khuất đi, nhưng hiếm khi nó tan vỡ… Hy vọng duy trì cuộc sống của chúng ta mà không có gì có thể thay thế được… Hy vọng cho chúng ta có thể thể tiếp tục, cho chúng ta can đảm để tiến lên phía trước, khi chúng ta tự nhủ là mình sắp bỏ cuộc…

          Hy vọng đặt nụ cười lên gương mặt chúng ta khi mà trái tim không chủ động được điều đó…

          Hy vọng đặt đôi chân chúng ta lên con đường mà mắt chúng ta không nhìn thấy được …

          Hy vọng thúc giục chúng ta hành động khi tinh thần chúng ta không nhận biết được phương hướng nữa… Hy vọng là điều kỳ diệu, một điều cần được nuôi dưỡng và ấp ủ và đổi lại nó sẽ làm cho chúng ta luôn sống động… Và hy vọng có thể tìm thấy trong mỗi chúng ta, và nó thể mang ánh sáng vào những nơi tăm tối nhất…

          Đừng bao giờ mất hy vọng!

 **(Trích: “Luôn mỉm cười với cuộc sống”, Nhã Nam tuyển chọn, NXB Trẻ, 2011, tr.05)**

**Câu 1.** Chủ đề chính trong văn bản là gì? **(1.0 điểm)**

**Câu 2.** Theo tác giả hy vọng mang lại cho con người điều gì? **(1.0 điểm)**

**Câu 3.** Tại sao nói: “Hy vọng duy trì cuộc sống của chúng ta mà không có gì có thể thay thế được.”? **(1.0 điểm)**

**Câu 4.** Chỉ ra phép liên kết câu trong đoạn trích trên. **(1.0 điểm)**

**Câu 5.** Từ nội dung phần đọc hiểu, hãy trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của hy vọng trong cuộc sống. **(2.0 điểm)**

**Đề 3:**

 **Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

(1) Hãy nói lời yêu thương một cách thật lòng với mọi người xung quanh, đặc biệt là với người thân. Vì tình thương yêu có sức mạnh rất lớn, nó giúp người khác vững tin hơn trong cuộc sống, giúp người khác vượt qua gian khổ, nó cảm hóa và làm thay đổi những người sống chưa tốt... Tình yêu thương đưa ta vượt lên trên những điều tầm thường. Tình yêu thương là điều quý giá nhất trên đời mà người với người có thể trao tặng nhau. Rất nhiều người hối hận vì chưa kịp nói lời yêu thương với người thân khi người thân của họ còn sống. Vì vậy đừng ngại nói lời yêu thương với những người mà ta quý mến họ...

(2) Tất cả mọi người đều cần có tình yêu thương. Muốn có tình yêu thương thì trước hết, ta phải trao tặng tình yêu thương cho thế giới. Một đứa trẻ cần rất nhiều tình thương, mà người đời không phải ai cũng có đủ tình thương dành cho chúng. Có những đứa trẻ trở nên hư hỏng cũng vì thiếu tình thương. Con người ngày nay có rất nhiều thứ, song có hai thứ mà họ không có đó là sự bình an và tình yêu thương. Bình an cũng cần thiết như không khí để thở, nước để uống và thức ăn hàng ngày. Phải sống sao cho lương tâm của mình không bị cắn rứt.

***(Nguyễn Hữu Hiếu, Sức mạnh của tình yêu thương, NXB Trẻ, 2014, tr.92)***

**Câu 1:** Chủ đề chính của đoạn trích là gì? **(1.0 điểm)**

**Câu 2:** Theo tác giả, tình yêu thương có sức mạnh như thế nào? **(1.0 điểm)**

**Câu 3:** Em hiểu như thế nào về câu:*“Tình yêu thương đưa ta vượt lên trên những điều tầm thường.”* **(1.0 điểm)**

**Câu 4:** Chỉ ra một phép liên kết câu trong đoạn (1). **(1.0 điểm)**

**Câu 5:** Em có đồng ý với ý kiến:*“Tình yêu thương là điều quý giá nhất trên đời mà người với người có thể trao tặng nhau.*” không? Vì sao? **(2.0 điểm)**

**Đề 4:**

**Hành trình trái tim từ những người lạ**

Quãng đường mà cậu bé Vì Quyết Chiến đi được bằng xe đạp khoảng 103 km từ Sơn La đến Hòa Bình trong hành trình thăm em trai bị ốm tại Bệnh viện Nhi trung ương được lan truyền trên các phương tiện truyền thông như một "Chuyện lạ chưa từng xảy ra"...

Nhiều nhà hảo tâm muốn giúp đỡ cậu bé có chiếc xe mới, ủng hộ gia đình Chiến tiền chạy chữa cho con trai. Nhưng điều đáng quý nhất trong câu chuyện của Chiến chính là những con người tốt bụng, xa lạ đã giúp đỡ Chiến trên chuyến xe đưa cậu bé về Hà Nội an toàn.

Chuyến xe ấy là câu chuyện về lòng nhân văn, là hành trình trái tim ấm áp tình người!

Trên chuyến xe ấy, dù chẳng ai quen Vì Quyết Chiến nhưng họ hỏi han, đưa cậu bé đến điểm cuối. Nhà xe còn mua bánh, nước cho cậu bé ăn uống, liên lạc với bố của Chiến. Chắc hẳn ai nấy trên xe đều kinh ngạc khi cậu bé chẳng có gì ngoài chiếc xe đạp mất phanh, đôi dép mòn chảy do phanh xe, bàn chân xước xát, trên người không tiền, không điện thoại... Tài xế xe khách kể: Trời tối, tôi thấy cậu bé nhỏ nhắn vẫy xe, ban đầu tôi tưởng cậu bé đùa nên đi qua. Nhưng rồi, tôi dừng lại, cầm đèn pin xuống hỏi cậu bé và không tin nói câu chuyện của em. Lúc vẫy xe cũng là lúc em đã quá đói và không thể tiếp tục hành trình. Nếu chiếc xe không dừng lại, có lẽ câu chuyện của Chiến đã sang một hướng khác.

***(Theo http: www 24h.com.vn/tintuctrongngay, 28/3/2019)***

**Câu 1.** Nêu chủ đề của văn bản trên. **(1.0 điểm)**

**Câu 2:** Tìm những chi tiết thể hiện lòng tốt của mọi người dành cho Vì Quyết Chiến trên chuyến xe đưa cậu về Hà Nội. **(1.0 điểm)**

**Câu 3.** Vì sao tác giả bài viết lại cho rằng: Chuyến xe ấy là câu chuyện về lòng nhân văn? **(1.0 điểm)**

**Câu 4.**  Chỉ ra và gọi tên thành phần biệt lập trong câu văn sau: “Chắc hẳn ai nấy trên xe đều kinh ngạc khi cậu bé chẳng có gì ngoài chiếc xe đạp mất phanh, đôi dép mòn chảy do phanh xe, bàn chân xước xát, trên người không tiền, không điện thoại..." **(1.0 điểm)**

**Câu 5.** Em có đồng ý với hành động của cậu bé Vì Quyết Chiến đã đạp xe khoảng 103km từ Sơn La đến Hòa Bình trong hành trình thăm em trai bị ốm tại Bệnh viện Nhi Trung ương không? Vì sao? (Trình bày ý kiến của bản thân từ 4 đến 6 câu) **(2.0 điểm)**

# II/ LÀM VĂN (4,0 ĐIỂM)

**CÁCH LÀM BÀI NGHỊ LUẬN VỀ MỘT ĐOẠN TRÍCH VĂN XUÔI**

1/ Mở bài:

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm, đoạn trích văn xuôi đề cho (Hoàn cảnh sáng tác, vị trí của đoạn trích, yêu cầu đề…)

 - Trích dẫn đoạn văn đề cho.

2/ Thân bài:

a/ Khái quát nội dung trước đoạn trích đề cho (1 đoạn)

b/ Phân tích đoạn trích đề cho:

- Làm rõ nội dung, tư tưởng, nghệ thuật của đoạn trích đề cho (Phân tích theo từng câu, cặp câu, bám sát vào từ ngữ mang giá trị nghệ thuật trong từng câu văn => làm nổi bật giá trị nghệ thuật, cái hay của đoạn trích).

 - Bình luận về giá trị của đoạn trích nói riêng, tác phẩm nói chung. Cái hay, cái đẹp, giá trị tư tưởng mà nó mang lại cho người đọc. Có thể kết hợp liên hệ, so sánh với các cây bút khác để làm rõ nét riêng của tác phẩm.

c/ Đặc sắc về nghệ thuật (1 đoạn)

\* Kết bài: Đánh giá vai trò ý nghĩa đoạn trích trong việc thể hiện nội dung tư tưởng và phong cách nghệ thuật của nhà văn.



**Đề 1: Cảm nhận của em về nhân vật ông Hai trong đoạn trích sau: (4,0 điểm).**

Cổ ông lão nghẹn ắng hằn lại, da mặt tê rần rần. Ông lão lặng đi, tưởng như đến không thở được. Một lúc lâu ông mới rặn è è, nuốt một cái gì vướng ở có, ông cất tiếng hỏi, giọng lạc hẳn đi:

- Liệu có thật không hở bác? Hay là chỉ lại …

[...] Ông lão vờ vờ đứng lảng ra chỗ khác, rồi đi thẳng [...]

Ông Hai củi gằm mặt xuống mà đi. Ông thoáng nghĩ đến vụ chủ nhà.

 Về đến nhà, ông Hai nằm vật ra giường, mấy đứa trẻ thấy bố hôm nay có vẻ khác, len lét đưa nhau ra đầu nhà chơi sặm chơi sụi với nhau.

Nhìn lũ con, tủi thân, nước mắt ông lão cứ giàn ra. Chúng nó cũng là trẻ con làng Việt gian đấy ư? Chúng nó cũng bị người ta rẻ rúng hắt hủi đấy ư? Khốn nạn, bằng ấy tuổi đầu... Ông lão năm chặt hai tay lại mà rít lên:

- Chúng bay ăn miếng cơm hay miếng gì vào mồm mà đi làm cái giống Việt gian bán nước để nhục nhã thế này.

 Ông lão bỗng ngừng lại, ngơ ngơ như lời mình không được đúng lắm. Chả nhẽ cái  bọn ở làng lại đốn đến thế được. Ông kiểm điểm từng người trong óc. Không mà, họ toàn là những người có tinh thần cả mà. Họ đã ở lại làng, quyết tâm một sống một chết với giặc, có đời nào lại cam tâm làm điều nhục nhã ấy!...

 Nhưng sao lại nẩy ra cái tin như vậy được? Mà thằng chánh Bệu thì đích thị là người làng không sai rồi. Không có lửa thì sao có khói? Ai người ta hơi đâu bịa tạc ra những chuyện ấy làm gì. Chao ôi! Cực nhục chưa, cả làng Việt gian! Rồi đây biết làm ăn, buôn bán ra sao? Ai người ta chứa. Ai người ta buôn bán mấy. Suốt cả cái nước Việt Nam này người ta ghê tởm, người ta thù hằn cái giống Việt gian bán nước… Lại còn bao nhiêu người làng, tan tác mỗi người một phương nữa không biết họ đã rõ cái cơ sự này chưa?…

***( Trích Làng- Kim Lân, Ngữ văn 9, Tập 1, NXB Giáo dục)***

**Hướng dẫn giải:**

**1. Yêu cầu kĩ năng:**

- Trình bày thành một bài nghị luận (nghị luận văn học) bố cục ba phần, có hệ thống luận điểm, luận cứ mạch lạc, liên kết chặt chẽ.

- Văn viết viết giàu cảm xúc, ngôn từ trong sáng

**2. Yêu cầu về kiến thức**

 *Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý sau:*

**Mở bài:**

- Giới thiệu tác giả Kim Lân và tác phẩm “làng”

- Giới thiệu ông Hai qua đoạn trích. Đó là tình huống ông hai bất ngời nghe được tin làng theo giặc

**Thân bài:**

**1. Khái quát về tác phẩm và nêu vị trí của đoạn trích (hoàn cảnh ra đời, nội dung chính…)**

**2. Cảm nhận về nhân vật trong đoạn trích**

**2.1. Ông Hai vốn là một người rất yêu làng**

Tình yêu quê hương của người nông dân ấy đã bộc lộ khá sâu sắc ở phần đầu truyện: Suốt cuộc đời ông sống ở quê hương, gắn bó máu thịt với quê hương vậy mà vì giặc ngoại xâm, ông Hai phải rời làng đi tản cư.

 **-**  Ở nơi tản cư, lòng ông đau đáu nhớ quê, cứ “ *nghĩ về những ngày làm việc cùng anh em”,* ông nhớ làng quá.

- Ông Hai luôn khoe và tự hào về cái làng Dầu không chỉ vì nó đẹp mà còn bởi nó tham gia vào cuộc chiến đấu chung của dân tộc.

- Ông tìm nghe tin tức về kháng chiến *“chẳng sót một câu nào”.* Nghe được nhiều tin hay , những tin chiến thắng của quân ta, ruột gan ông cứ múa cả lên, náo nức, bao nhiêu ý nghĩ vui thích chen chúc trong đầu óc.

=> Đó là biểu hiện tình yêu làng của người nông dân trước thành quả của cách mạng, của làng quê

**2.2. Cảm nhận về ông Hai trong đoạn trích**

Tác giả đã đặt nhân vật ông Hai vào một tình huống gay gắt để làm bộc lộ sâu sắc tình cảm yêu làng, yêu nước của ông. Tình huống ấy là cái tin làng ông theo giặc mà chính ông nghe được từ miệng những người mới tản cư qua vùng ông.

- Khi nghe tin quá đột ngột, ông Hai sững sờ, xấu hổ và uất ức: “*cổ ông lão nghẹn ắng hẳn lại, da mặt tê rân rân. Ông lão lặng đi tưởng như không thở được*”. *Khi trấn tĩnh lại được phần nào, ông còn cố chưa tin cái tin ấy*”. Nhưng rồi những người tản cư đã kể rành rọt quá, lại khẳng định họ “*vừa ở dưới ấy lên*” làm ông không thể không tin. Niềm tự hào về làng thế là sụp đổ tan tành trước cái tin sét đánh ấy. Cái mà ông yêu quý nhất nay cũng đã lại quay lưng lại với ông. Không chỉ xấu hổ trước bà con mà ông cũng tự thấy ông mất đi hạnh phúc của riêng ông, cuộc đời ông cũng như chết mất một nửa.

- Từ lúc ấy trong tâm trí ông Hai chỉ còn có cái tin dữ ấy xâm chiếm, nó thành một nỗi ám ảnh day dứt. Nghe tiếng chửi bọn Việt gian, ông “*cúi gằm mặt mà đi*”, về đến nhà ông nằm vật ra giường, rồi tủi thân nhìn đàn con, “*nước mắt ông lão cứ giàn ra*”. Bao nhiêu điều tự hào về quê hương như sụp đổ trong tâm hồn người nông dân rất mực yêu quê hương ấy. Ông cảm thấy như chính ông mang nỗi nhục của một tên bán nước theo giặc, cả các con ông cũng sẽ mang nỗi nhục ấy.

**3. Đánh giá**

- Đánh giá về nghệ thuật xây dựng nhân vật

- Nhắc lại những nét phẩm chất của nhân vật

- Dụng ý xây dựng nhân vật của nhà văn

- Qua đó nêu cảm nhận về tác giả

**Kết bài**: Đánh giá chung

- Nhận định chung về đoạn trích

- Đoạn trích khơi gợi trong em những tình cảm gì?

- Qua đoạn trích em rút ra được bài học gì?



**Đề 2:** **Cảm nhận của em về nhân vật anh thanh niên trong đoạn trích sau: (4,0 điểm).**

            Anh hạ giọng, nửa tâm sự, nửa đọc lại một điều rõ ràng đã ngẫm nghĩ nhiều:

-   Hồi chưa vào nghề, những đêm bầu trời đen kịt, nhìn kĩ mới thấy một ngôi sao xa, cháu cũng nghĩ ngay ngôi sao kia lẻ loi một mình. Bây giờ làm nghề này cháu không nghĩ như vậy nữa. Vả, khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được? Huống chi việc của cháu gắm liền với việc của bao anh em, đồng chí dưới kia. Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi, cháu buồn đến chết mất. Còn người thì ai mà chả “thèm” hở bác? Mình sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc? Đấy, cháu tự nói với cháu thế đấy. Bác lái xe đi, về Lai Châu cứ đến đây dừng lại một lát. Không vào “ốp” là cháu chạy xuống chơi, lâu thành lệ. Cháu bỗng dưng tự hỏi: Cái nhớ xe, nhớ người ấy thật ra là cái gì vậy? Nếu là nỗi nhớ phồn hoa đô hội thì xoàng. Cháu ở liền trong trạm hàng tháng. Bác lái xe bao lần dừng, bóp còi toe toe, mặc, cháu gan lì nhất định không xuống. Ấy thế là một hôm, bác lái phải thân hành lên trạm cháu. Cháu nói: “Đấy, bác cũng chẳng “thèm” người là gì?”.

Anh xoay sang người con gái đang một mắt đọc cuốn sách, một mắt lắng nghe, chân cô đung đưa khe khẽ, nói:

-   Và cô cũng thấy đấy, lúc nào tôi cũng có người trò chuyện. Nghĩa là có sách ấy mà. Mỗi người viết một vẻ.

**(Lặng lẽ Sapa – Nguyễn Thành Long)**

**Hướng dẫn giải:**

**\* Yêu cầu chung:**

- Học sinh biết viết đúng kiểu bài Nghị luận về 1 đoạn trích

- Đảm bảo bố cục 3 phần;

- Bài văn trình bày mạch lạc, rõ ràng, diễn đạt trôi chảy, trong sáng; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp thông thường; chữ viết cẩn thận, sạch đẹp.

**\*Yêu cầu về kiến thức:** Học sinh có nhiều cách viết khác nhau nhưng cần đảm bảo những nội dung cơ bản sau:

**A.MB: Giới thiệu tác giả, tác phẩm, vấn đề nghị luận**

**B.TB**

**1.Khái quát về tác phẩm**

 Lặng lẽ Sa Pa là kết quả của chuyến công tác ở Lào Cai trong mùa hè năm 1970, sau này được in trong tập  *Giữa trong xanh (* 1972). Đây là truyện ngắn tiêu biểu ở đề tài viết về cuộc sống mới hòa bình, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc. Truyện kể về cuộc gặp gỡ bất ngờ giữa nhân vật anh thanh niên với cô kĩ sư và bác họa sĩ để từ đó ca ngợi những con người những công việc thầm lặng.

**2. Cảm nhận về vẻ đẹp của anh thanh niên trong đoạn trích**

+ *Một người yêu mến công việc* dù làm việc một mình trên đỉnh núi Yên Sơn trong khung cảnh vắng vẻ nhưng anh không cảm thấy lẻ loi vì công việc mang lại cho anh niềm vui và nhận thức về ý nghĩa của công việc làm. Cho nên với anh: *ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được?*

+ *Một người có lòng yêu mến con người.* Sống đơn độc nên anh rất khao khát được gặp gỡ và trò chuyện với mọi người. Chính anh đã khẳng định với bác tài xế xe khách:*Còn người thì ai mà chả “thèm” hở bác?.*

*+ Một người ham học hỏi, rất quan tâm đến đời sống nội tâm*. Sống một mình trên đỉnh núi, anh không cảm thấy cô đơn vì lúc nào bên cạnh anh cũng có sách. Ngoài giờ làm việc, ngoài lúc phải chăm sóc vườn hoa, đàn gà, anh dành thời gian để đọc sách. Khi cô kĩ sư, ông họa sĩ… đến phòng ở của anh và quyển sách anh đang đọc dở vẫn còn để mở trên bàn. Chính anh cũng đã khẳng định với cô kĩ sư: *Và cô cũng thấy đấy, lúc nào tôi cũng có người trò chuyện. Nghĩa là có sách ấy mà. Mỗi người viết một vẻ.* Cái cách đọc sách của anh tinh tế, nghiêm túc và đúng đắn biết bao.

+ *Một người sống có lý tưởng, có trách nhiệm*. Anh ý thức một cách rất rõ ràng: *Mình sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc?*. Nhận thức đó cho thấy anh trẻ nhưng không hời hợt. Anh sống một mình nhưng không cô đơn vì lúc nào trong tư tưởng của anh mục đích sống, lẽ sống vẫn luôn luôn tồn tại và nhắc nhở. Làm một công việc đơn độc, phải dậy vào lúc nửa đêm, phải ra ngoài trời lúc mưa bão, lạnh lẽo, anh có thể nằm ở trong nhà, lấy số liệu cũ mà gọi bộ đàm về để báo cáo. Nhưng anh không làm điều đó. Vì anh có trách nhiệm và anh hiểu rõ việc anh làm ở đây có liên quan, có ảnh hưởng đến cuộc sống lao động và chiến đấu của rất nhiều người lúc bấy giờ. Việc phái đoàn không quân – phòng không đến thăm và khen ngợi anh đã cho thấy rõ điều đó.

+ Nhân vật anh thanh niên được xây dựng bằng một nghệ thuật đặc sắc. Nó được miêu tả và thể hiện qua cuộc gặp gỡ đặc biệt với ông họa sĩ già và cô kĩ sư trẻ; được bộc lộ qua lời đối thoại của nhân vật; nhân vật không có tên riêng, không có ngoại hình cụ thể mà chỉ có tên gọi theo kiểu chung, phiếm chỉ.

+ Vì thế, hình ảnh người thanh niên thể hiện vẻ đẹp của người thanh niên Việt Nam nói chung trong giai đoạn chống Mĩ: giản dị, chân thành và giàu lý tưởng; góp phần thể hiện tư tưởng chủ đề của tác phẩm, thể hiện chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam trong chiến đấu; thể hiện cảm hứng của Nguyễn Thành Long khi sáng tác: “*SaPa không chỉ là một sự yên tĩnh. Bên dưới sự yên tĩnh ấy, người ta làm việc”,* hy sinh, yêu thương và mơ ước. Hình ảnh này gợi cho người đọc đến hình ảnh của thế hệ trẻ Việt Nam trong giai đoạn chống Mĩ nói riêng và theo dòng chảy thời gian nói chung.

**3. Đánh giá**

 Như vậy bằng cách kể chuyện tự nhiên, chân thực, đoạn trích trên đã giúp người đọc cảm nhận được vẻ đẹp của nhân vật anh thanh niên. Dù anh thanh niên chỉ xuất hiện trong khoảnh khắc, nhưng bằng cách đặt nhân vật vào tình huống gặp gỡ tình cờ, qua cảm xúc và đánh giá của mọi người xung quanh , những chi tiết tiêu biểu… tác giả đã phác họa chân dung nhân vật với những nét đẹp về tinh thần, tình cảm, cách sống và những suy nghĩ về cuộc sống, về ý nghĩa công việc. Và đằng sau những tình huống ấy ta nhận ra sự trân trọng, niềm cảm phục của nhà văn dành cho anh thanh niên trong cau chuyện này và cũng là cho tất cả những con người đang cống hiến hết mình vì đất nước

**C.KB**

 Đây là một đoạn văn ngắn nhưng biểu hiện được những nét tiêu biểu cho nội dung và nghệ thuật của tác phẩm, của nhân vật anh thanh niên. Tác giả Nguyễn Thành Long đã thành công trong việc khắc họa nét đẹp của tuổi trẻ Việt Nam trong giai đoạn chiến tranh cũng như trong giai đoạn hiện nay.

- Đoạn trích đã khơi gợi trong em những tình cảm gì? Đem đến cho em bài học gì?



**Đề 3:** **Cảm nhận của em về nhân vật ông Sáu trong đoạn trích sau: (4,0 điểm).**

[…]

*Đến lúc được về, cái tình người cha cứ nôn nao trong người anh. Xuồng vào bến, thấy một đứa bé độ tám tuổi tóc cắt ngang vai, mặc quần đen, áo bông đỏ đang chơi nhà chòidưới bóng cây xoài trước sân nhà, đoán biết là con, không thể chờ xuồng cặp lại bến, anh nhún chân nhảy thót lên, xô chiếc xuồng tạt ra, khiến tôi bị chới với. Anh bước vội vàng với những bước dài, rồi dừng lại kêu to:*

*- Thu! Con.*

*Vừa lúc ấy, tôi đã đến gần anh. Với lòng mong nhớ của anh, chắc anh nghĩ rằng, con anh sẽ chạy xô vào lòng anh, sẽ ôm chặt lấy cổ anh. Anh vừa bước, vừa khom người đưa tay đón chờ con. Nghe gọi, con bé giật mình, tròn mắt nhìn. Nó ngơ ngác, lạ lùng. Còn anh, anh không ghìm nổi xúc động. Mỗi lần bị xúc động, vết thẹodài bên má phải lại đỏ ửng lên, giần giật, trông rất dễ sợ. Với vẻ mặt xúc động ấy và hai tay vẫn đưa về phía trước, anh chầm chậm bước tới, giọng lặp bặp run run:*

*- Ba đây con!*

*- Ba đây con!*

*Con bé thấy lạ quá, nó chớp mắt nhìn tôi như muốn hỏi đó là ai, mặt nó bỗng tái đi, rồi vụt chạy và kêu thét lên: “Má! Má!”. Còn anh, anh đứng sững lại đó, nhìn theo con, nỗi đau đớn khiến mặt anh sầm lại trông thật đáng thương và hai tay buông xuống như bị gãy.*

[…]

***[(Trích Chiếc lược ngà - Nguyễn Quang Sáng)](https://olm.vn/cau-hoi/cho-doan-van-sau-den-luc-duoc-ve-hai-tay-buong-xuong-nhu-bi-gay-trich-chiec-luoc-nga-nguyen-quang-sang-hay-viet-mo.106881574267)***

 **Cảm nhận của em về nhân vật ông Sáu trong đoạn trích sau: (4,0 điểm).**

 **Hướng dẫn giải:**

**\* Yêu cầu chung:**

- Học sinh biết viết đúng kiểu bài Nghị luận về 1 đoạn trích

- Đảm bảo bố cục 3 phần;

- Bài văn trình bày mạch lạc, rõ ràng, diễn đạt trôi chảy, trong sáng; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp thông thường; chữ viết cẩn thận, sạch đẹp.

**\*Yêu cầu về kiến thức:** Học sinh có nhiều cách viết khác nhau nhưng cần đảm bảo những nội dung cơ bản sau:

**1/ Mở bài**

Giới thiệu về truyện ngắn và nhân vật:

- Truyện ngắn Chiếc lược ngà được viết năm 1966, kể về tình phụ tử vô cùng thiêng liêng và sâu sắc của cha con ông Sáu trong cảnh ngộ sinh li tử biệt của chiến tranh ác liệt.

- Hình ảnh ông Sáu đã để lại cho bạn đọc ấn tượng sâu sắc về tình cảm và những cử chỉ dù bình dị nhưng cũng đầy thiêng liêng, ấm tình cha con mà ông dành cho bé Thu

**2/ Thân bài**

a) Hoàn cảnh của nhân vật: Ông Sáu là một nông dân Nam Bộ, tham gia kháng chiến từ năm 1946, khi con gái chưa được một tuổi, lúc con chạc tám tuổi mới được về thăm quê ba ngày.

b) Tình yêu dành cho con của ông Sáu được thể hiện qua đoạn trích

- Trong những ngày ông về thăm quê:

+ Hành động thể hiện sự nôn nóng mong gặp con: nhảy lên bờ, bước vội, kêu to gọi con.

+ Sững sờ, bàng hoàng khi con bỏ chạy: mặt sầm lại, hai tay buông xuống.

⇒ ông Sáu đang xúc động thì phải nhận sự sợ hãi, xa lánh của bé Thu, tâm trạng trông chờ, vui sướng trở thành bàng hoàng, đau đớn.

 cho con vẫn còn đó.

c) Nhận xét về nghệ thuật:

- Nguyễn Quang Sáng đã xây dựng những tình huống truyện bất ngờ, hấp dẫn mà vẫn tự nhiên, hợp lí.

- Tác giả lựa chọn ngôi kể thứ nhất nhưng đặt vào nhân vật bác Ba – người đồng đội của ông Sáu. Vì thế câu chuyện được tái hiện một cách chân thực, khách quan hơn.

- Tác giả miêu tả diễn biến tâm lí nhân vật tinh tế, sâu sắc.

- Ngôn ngữ đậm chất địa phương Nam Bộ, mộc mạc, tình cảm.

**3/ Kết bài**

- Đưa ra kết luận về tác phẩm: một trong những truyện ngắn tiêu biểu sáng tác trong thời kì kháng chiến, ca ngợi tình cảm gia đình, tình đồng chí, niềm tin và khát vọng hòa bình.

- Kết luận về nhân vật:

+ Là điển hình cho tính cách con người Nam Bộ: chất phác, sẵn sàng hi sinh vì độc lập tự do của dân tộc.

+ Tình yêu của ông Sáu dành cho con: cao cả, sâu đậm, không thể dập tắt.

**----- CHÚC CÁC EM ÔN TẬP TỐT VÀ ĐẠT KẾT QUẢ CAO ----**